TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Q** TỈNH SƠN LA	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 28/2020/QĐST- HNGĐ	*Quỳnh Nhai, ngày 28 tháng 8 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 31/2020/TLST/HNGĐ ngày 29 tháng 7 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Trần Thị Thủy T** - Sinh năm 1985.

Địa chỉ: Xóm 1, xã M, huyện Q, tỉnh Sơn La.

Bị đơn: Anh **Điêu Minh T** - Sinh năm 1984.

Địa chỉ: Xóm 1, xã M, huyện Q, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 51, 55, 57, 58, 81 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ khoản 3, 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 8 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Thủy T và anh Điêu Minh T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: chị Trần Thị Thủy T và anh Điêu Minh T thỏa thuận giao con chung là cháu Điêu Minh H, sinh ngày 20/6/2008 cho chị Trần Thị Thủy T trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc đến tuổi trưởng thành; giao cháu Điêu Trần Chi M, sinh ngày 20/11/2015 cho anh Điêu Minh T trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc

đến tuổi trưởng thành.

Chị T và anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

- Về án phí: Chị Trần Thị Thủy T tự nguyện chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai số AA/2019/0000516 ngày 29/7/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Q, tỉnh Sơn La. Chị T được hoàn trả lại số tiền 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự (02);
- TAND Tỉnh;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện (02);
- Chi cục THA huyện;
- UBND xã;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Tráng A Tếnh